TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26 /2018/ HSST
Ngày 28 /06 /2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Quán Vi Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Quý
Ông Hồ Xuân Hùng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Vận– Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 06 năm 2018 tại trụ sở UBND xã Tam Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/TLST – HS ngày 12 tháng 06 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33 /2018/QĐST–HS ngày 14 tháng 06 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vi Văn T, tên gọi khác: không.
Sinh năm 1994 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn D và bà Kim Thị D; Vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 03 năm 2018 đến nay.

(Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vi Văn Đ, sinh 1993.
Trú tại: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt).

Người làm chứng: 1. Anh Hồ Cao T, sinh năm 1983.
Trú tại: Xóm Q, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

2. Anh Quán Vi V, sinh năm 1975.

Trú tại: Bản C, xã C , huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 27/03/2018, tại khu vực nghĩa địa thuộc bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Hợp phát hiện bắt quả tang Vi Văn T đang có hành vi tàng trữ 01(một) gói chất bột nén màu trắng (nghi heroin).

Kết luận giám định số 450/KL-PC54(MT) ngày 03/ 4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công An tỉnh Nghệ An kết luận: 01 (một) gói chất bột nén màu trắng thu giữ của Vi Văn T gửi tới giám định là heroin có trọng lượng 0,235 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn T khai nhận: Sáng ngày 27/3/2018, T mượn xe máy biển kiểm soát 37L4 -8971 của anh Vi Văn Đ để đi mua phụ tùng xe công nông. Đến trưa cùng ngày, T gọi điện cho Quán Vi V để góp tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó, cả hai người đi xe máy đến cổng chào Bản L, xã C, Vi Văn T đưa cho Quán Vi V 200.000 đồng để V đi mua ma túy, còn T đứng chờ tại cổng chào. Khoảng 5 phút sau, V đưa cho T 01 gói hêrôin, T cầm gói hêrôin rồi cả hai cùng đi xe máy về khu vực nghĩa địa thuộc bản C, xã C để sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Quỳ Hợp bắt quả tang.

Bị cáo nhất trí với truy tố của VKSND huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đề nghị được trả lại 01 chiếc điện thoại di động; trả lại 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát 37L4 -8971 cho anh Vi Văn Đ.

Bản cáo trạng số 28/VKS – HS ngày 11/06/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo Vi Văn T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn T khai nhận: Khoảng 12 giờ, ngày 27/3/2018, tại cổng chào bản L, xã C, Vi Văn T đưa cho Quán Vi V 200.000 đồng đi mua ma túy, còn T đứng chờ. Khoảng 5 phút sau, V đưa cho T 01 gói hêrôin, T cầm gói hêrôin rồi cả hai cùng đi xe máy về khu vực nghĩa địa thuộc bản C, xã C để sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Quỳ Hợp bắt quả tang. Lời khai của bị cáo là tự nguyện, thống nhất, phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng vụ án được thu giữ.

Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi cất giữ một gói heroin có trọng lượng 0,235 gam, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vi Văn T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bố bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1và khoản 2 điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Vi Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,180 gam heroin còn lại; trả lại cho Vi Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, kính màn hình bị vỡ, mặt ốp sau bị vỡ ; trả lại 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát 37L4 -8971 cho anh Vi Văn Đ.

Bị cáo Vi Văn T nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn T thừa nhận vào khoảng 12 giờ, ngày 27/03/2018, bị cáo đưa cho Quán Vi V số tiền 200.000 đồng đi mua ma túy về để sử dụng. Sau khi mua về thì V đưa 01 gói hêrôin cho T cất giữ. Khi V chở T đến khu vực nghĩa địa bản C, xã C để nhằm mục đích sử dụng thì T bị bắt quả tang. Lời khai nhận của Vi Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại và kết luận giám định đã xác định 1 gói ma túy của Vi Văn T là heroin có khối lượng 0,235 gam nên có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Vi Văn T đã cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình

phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Vi Văn T đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma tuý. Nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho Vi Văn T: Vì quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; Bị cáo có bố là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định " Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Theo lời khai của Vi Văn T thì gói ma túy của Tuấn bị thu giữ là do Quán Vi V mua cho T, suốt quá trình điều tra V không thừa nhận gặp T vào ngày 27/3/2018 và đi mua ma túy cho T nên xét thấy không có cơ sở để xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với Quán Vi V.

[6] Vật chứng vụ án: 01 gói heroin thu giữ của Vi Văn T có trọng lượng 0,235 gam heroin nhưng đã đưa đi giám định 0,55 gam, nay chỉ còn lại 0,180 gam heroin là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, kính màn hình bị vỡ, mặt ốp sau bị vỡ là tài sản của bị cáo T và 01 chiếc xe máy, màu mận chín, nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 37L4 -8971 là tài sản của anh Vi Văn Đ nên cần trả lại các tài sản cho chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Bị cáo Vi Văn T chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn T **01 (một)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/03/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,180 gam heroin thu giữ của Vi Văn T.

Trả lại cho Vi Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, kính màn hình bị vỡ, mặt ốp sau bị vỡ.

Trả lại cho anh Vi Văn Đ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu mận chín, biển kiểm soát 37L4 -8971.

Đặc điểm chi tiết các vật chứng trên được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/ 06/2018 giữa Công an huyện Quỳ Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳ Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa;

Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/ 06 /2018.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
-VKSND huyện Quỳ hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ hợp,
- TH A DS huyện Quỳ hợp,
- Bị cáo
- lưu.

.